

Số/No:.....13...../.....1818...../TN2/01

Trang/Page:.....1/2.....

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST RESULT

1. Tên mẫu thử: Cầu dao cách ly ngoài trời 24kV - 630A
2. Khách hàng : Công ty TNHH Điện Thành An
3. Nhà sản xuất : Công ty TNHH Điện Thành An
4. Số lượng mẫu: 01 bộ
5. Ngày nhận mẫu: 10 / 07 / 2016
6. Ngày thử nghiệm: 10 / 07 / 2016 ÷ 23 / 07 / 2016
7. Tiêu chuẩn áp dụng:

TCVN 5768:1993 ; IEC 129 ; IEC 60694-Ad2:2001

TRƯỞNG PHÒNG
THỬ NGHIỆM ĐIỆN, ĐIỆN TỬ
VÀ HIỆU SUẤT NĂNG LƯỢNG


Đặng Thanh Tùng

Hà Nội, ngày 03 / 02 / 2016
GIÁM ĐỐC




Hàm Đức Thọ

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng đưa tới.
This test result is value only for samples taken by customer.
2. Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của trung tâm Kỹ thuật 1.
This test report shall not reproduced except in full, without the written approved of QUATEST 1.
3. Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách.
Name of sample and customer are written as customer's request.

Số/No:.....13...../.....1818...../TN.2/01

Trang/Page: 2/2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST RESULT

1. Chiều dài đường rò

- Chiều dài đường rò: 552 mm

Mức yêu cầu : ≥ 550 mm

Kết luận: Kết quả thực tế đạt yêu cầu tiêu chuẩn.

2. Độ tăng nhiệt

- Tần số thử nghiệm: 50 Hz

- Dòng điện thử nghiệm: 630A

- Nhiệt độ môi trường: 24,6°C

TT	Điểm đo nhiệt độ	Độ tăng nhiệt (°C)			
		Mức qui định	Pha A	Pha B	Pha C
1	Tại các điểm tiếp xúc	≤ 55	36,9	37,6	37,2
2	Tại các cực đầu dây ra ngoài	≤ 60	31,9	32,4	31,7

Kết luận: Kết quả thực tế đạt yêu cầu tiêu chuẩn.

3. Đo điện trở cách điện

- Môi trường đo: Nhiệt độ: 24,6°C ; Độ ẩm: 63% ; Điện áp đo : 2500V

TT	Vị trí đo	Kết quả (MΩ)
1	Pha A - Đất	5.10^4
2	Pha B - Đất	5.10^4
3	Pha C - Đất	4.10^4

Kết luận: Kết quả thực tế đạt yêu cầu.

4. Độ bền điện áp tần số công nghiệp:

- Tần số thử nghiệm: 50 Hz

Cực thử nghiệm	Điện áp thử nghiệm	Kết quả
1. Giữa các pha và đất (Cầu dao ở vị trí đóng)	50kV/1min	Đạt
2. Khoảng cách cách điện(Cầu dao ở vị trí cắt)	50kV/1min	Đạt

Kết luận: Đạt yêu cầu tiêu chuẩn (Không có hiện tượng sụt áp).

5. Thử nghiệm xung sét tiêu chuẩn

- Dạng xung 1,2/50μs

- Số xung thử nghiệm: 15 xung dương ; 15 xung âm

Cực thử nghiệm	Điện áp thử (kV)	Kết quả
1. Giữa các pha và đất (Cầu dao ở vị trí đóng)	125	Đạt
2. Khoảng cách cách điện (Cầu dao ở vị trí cắt)	125	Đạt

Kết luận: Đạt yêu cầu tiêu chuẩn (Không có hiện tượng biến dạng xung).

6. Thử nghiệm khả năng chịu dòng ngắn mạch

TT	Cực thử nghiệm	Dòng điện thử nghiệm(kA/1 s)	Kết quả
1	Pha A	20 kA/1 s	Đạt
2	Pha B	20 kA/1 s	Đạt
3	Pha C	20 kA/1 s	Đạt

Kết luận: Đạt yêu cầu tiêu chuẩn (Tiếp điểm, thanh nối không bị hư hỏng).

Số/No:.....13...../1818...../TN2/02

Trang/Page: 1./2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST RESULT

1. Tên mẫu thử: Cầu dao cách ly ngoài trời 35kV - 630A
2. Khách hàng : Công ty TNHH Điện Thành An
3. Nhà sản xuất : Công ty TNHH Điện Thành An
4. Số lượng mẫu: 01 bộ
5. Ngày nhận mẫu: 10 / 07 / 2016
6. Ngày thử nghiệm: 10 / 07 / 2016 ÷ 23 / 07 / 2016
7. Tiêu chuẩn áp dụng:

TCVN 5768:1993 ; IEC 129 ; IEC 60694-Ad2:2001

TRƯỞNG PHÒNG
THỬ NGHIỆM ĐIỆN, ĐIỆN TỬ
VÀ HIỆU SUẤT NĂNG LƯỢNG

TV

Đặng Thanh Tùng

Hà Nội, ngày 03 / 02 / 2016

GIÁM ĐỐC



Hàm Đức Thụ

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng đưa tới.
This test result is value only for samples taken by customer.
2. Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của trung tâm Kỹ thuật 1.
This test report shall not reproduced except in full, without the written approved of QUATEST 1.
3. Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách.
Name of sample and customer are written as customer's request.

Số/No:.....13...../.....18.18...../TN2/02

Trang/Page: 2/2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST RESULT

1. Chiều dài đường rò

- Chiều dài đường rò: 880 mm

Mức yêu cầu : ≥ 700 mm

Kết luận: Kết quả thực tế đạt yêu cầu tiêu chuẩn.

2. Độ tăng nhiệt

- Tần số thử nghiệm: 50 Hz

- Dòng điện thử nghiệm: 630A

- Nhiệt độ môi trường: 24,6°C

TT	Điểm đo nhiệt độ	Độ tăng nhiệt (°C)			
		Mức qui định	Pha A	Pha B	Pha C
1	Tại các điểm tiếp xúc	≤ 55	38,1	39,0	37,9
2	Tại các cực đầu dây ra ngoài	≤ 60	32,6	33,5	32,8

Kết luận: Kết quả thực tế đạt yêu cầu tiêu chuẩn.

3. Đo điện trở cách điện

- Môi trường đo: Nhiệt độ: 24,6°C ; Độ ẩm: 63% ; Điện áp đo : 2500V

TT	Vị trí đo	Kết quả (MΩ)
1	Pha A - Đất	7.10^4
2	Pha B - Đất	6.10^4
3	Pha C - Đất	7.10^4

Kết luận: Kết quả thực tế đạt yêu cầu.

4. Độ bền điện áp tần số công nghiệp:

- Tần số thử nghiệm: 50 Hz

Cực thử nghiệm	Điện áp thử nghiệm	Kết quả
1. Giữa các pha và đất (Cầu dao ở vị trí đóng)	70kV/1min	Đạt
2. Khoảng cách cách điện(Cầu dao ở vị trí cắt)	70kV/1min	Đạt

Kết luận: Đạt yêu cầu tiêu chuẩn (Không có hiện tượng sụt áp).

5. Thử nghiệm xung sét tiêu chuẩn

- Dạng xung 1,2/50μs

- Số xung thử nghiệm: 15 xung dương ; 15 xung âm

Cực thử nghiệm	Điện áp thử (kV)	Kết quả
1. Giữa các pha và đất (Cầu dao ở vị trí đóng)	170	Đạt
2. Khoảng cách cách điện (Cầu dao ở vị trí cắt)	170	Đạt

Kết luận: Đạt yêu cầu tiêu chuẩn (Không có hiện tượng biến dạng xung).

6. Thử nghiệm khả năng chịu dòng ngắn mạch

TT	Cực thử nghiệm	Dòng điện thử nghiệm(kA/1 s)	Kết quả
1	Pha A	20 kA/1 s	Đạt
2	Pha B	20 kA/1 s	Đạt
3	Pha C	20 kA/1 s	Đạt

Kết luận: Đạt yêu cầu tiêu chuẩn (Tiếp điểm, thanh nối không bị hư hỏng).